

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 838 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 10 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị định số 286/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

Thực hiện Nghị định số 286/2026/NĐ-CP ngày 17/7/2026 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị định số 286/2026/NĐ-CP, nhằm bảo đảm việc tổ chức thực hiện Nghị định số 286/2026/NĐ-CP được kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả và đúng pháp luật.

- Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và UBND cấp xã trong quá trình tổ chức thi hành Nghị định số 286/2026/NĐ-CP, qua đó tăng cường sự lãnh đạo, điều hành tập trung, thống nhất của UBND tỉnh; đồng thời phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy có trách nhiệm phối hợp trong việc triển khai Nghị định số 286/2026/NĐ-CP, vừa phục vụ công tác quản lý chặt chẽ người nước ngoài, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài xuất nhập cảnh, cư trú tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm tính liên tục, hiệu lực, hiệu quả trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 286/2026/NĐ-CP; không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các cơ quan, tổ chức.



II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung thực hiện: Phối hợp Bộ Công an xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Phối hợp trong tổ chức thực hiện pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

- Nội dung thực hiện: ⁽¹⁾ Phối hợp Bộ Công an thông báo, trao đổi về các chủ trương, biện pháp thực hiện công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. ⁽²⁾ Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức liên quan đến việc giải quyết thủ tục quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú cho người nước ngoài tại Việt Nam. ⁽³⁾ Ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND cấp xã trong quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động tại Nghệ An. ⁽⁴⁾ Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài cho cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan. ⁽⁵⁾ Phối hợp trao đổi cung cấp thông tin liên quan đến người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh qua các cửa khẩu do Bộ đội Biên phòng quản lý; kịp thời thông báo cho Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan về các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú hoặc có yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh chủ trì chung; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp chủ trì đối với các nội dung thuộc phạm vi quản lý biên giới, cửa khẩu và kiểm soát xuất nhập cảnh.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở: Ngoại vụ, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước tháng 9/2026 (đối với Quy chế phối hợp); thường xuyên, liên tục (đối với các nội dung còn lại).

3. Phối hợp trong việc cấp giấy tờ cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú

- Nội dung thực hiện: ⁽¹⁾ Phối hợp trao đổi, cung cấp dữ liệu người nước ngoài được giải quyết cấp thị thực tại các cửa khẩu do Bộ Công an, Bộ Quốc phòng quản lý; dữ liệu về người nước ngoài được cấp thị thực, thẻ tạm trú tại cơ quan có thẩm quyền của Bộ Ngoại giao cung cấp, chia sẻ, liên thông dữ liệu giải

quyết thủ tục hành chính liên quan đến người nước ngoài thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phục vụ cấp giấy tờ nhập cảnh, xuất cảnh hoặc giấy tờ có giá trị cư trú cho người nước ngoài của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh. ⁽²⁾ Phối hợp cung cấp, xác minh thông tin liên quan đến quá trình nhập cảnh, xuất cảnh qua các cửa khẩu thuộc phạm vi quản lý khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu; kịp thời thông báo các trường hợp sử dụng giấy tờ không hợp lệ, có dấu hiệu giả mạo hoặc có dấu hiệu lợi dụng hoạt động nhập cảnh, xuất cảnh để vi phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

4. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú của người nước ngoài

- Nội dung thực hiện: ⁽¹⁾ Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin cấp thị thực; giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép lao động, giấy phép hành nghề; chương trình đào tạo, hợp tác của người nước ngoài; chương trình hội nghị, hội thảo của người nước ngoài nhập cảnh bằng thị thực điện tử hoặc theo diện miễn thị thực. ⁽²⁾ Chỉ đạo cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh người nước ngoài phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh; trong thời hạn 12 giờ kể từ khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong phải trao đổi với Sở Ngoại vụ để Sở Ngoại vụ phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện nước ngoài (*nước mà người đó là công dân*) tại Việt Nam thông báo và xử lý các vấn đề liên quan theo quy định. ⁽³⁾ Phối hợp chặt chẽ cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh thực hiện việc quản lý cư trú của người nước ngoài tại địa phương, đặc biệt là các trường hợp người nước ngoài thuộc diện tạm hoãn xuất cảnh nhưng không có cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh làm thủ tục cấp giấy tờ có giá trị cư trú theo quy định. ⁽⁴⁾ Đối với khu vực biên giới, cửa khẩu và địa bàn do Bộ đội Biên phòng quản lý, các đơn vị biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương, Công an cấp xã trong nắm tình hình, phát hiện, quản lý người nước ngoài hoạt động, cư trú theo quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh; Các Sở: Ngoại vụ, Nội vụ, Tài chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý Khu kinh tế Đông nam.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

5. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý xuất nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

- Nội dung thực hiện: ⁽¹⁾ Phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật về xuất nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, lao động và các quy định pháp luật khác có liên quan đối với người nước ngoài; cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mời, bảo lãnh người nước ngoài hoặc có người nước ngoài lao động, làm việc. ⁽²⁾ Thống nhất kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

6. Phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

- Nội dung thực hiện: ⁽¹⁾ Phối hợp trao đổi thông tin, kết quả thẩm định, xác minh hồ sơ cấp các loại giấy phép hoặc tình hình hoạt động thực tế của tổ chức, doanh nghiệp, người nước ngoài phát sinh trong quá trình thực hiện quản lý nhà nước thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, phục vụ công tác quản lý xuất nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. ⁽²⁾ Phối hợp phát hiện, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật của người nước ngoài, đặc biệt là các trường hợp nhập cảnh theo diện miễn thị thực hoặc thị thực điện tử vào làm việc, dự hội nghị, hội thảo với các cơ quan, tổ chức trong tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

7. Phối hợp trong việc thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

- Nội dung thực hiện: Tổng hợp, thống kê số liệu người nước ngoài làm việc, hoạt động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; định kỳ hàng quý hoặc khi có yêu cầu, trao đổi, cung cấp số liệu với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để phục vụ công tác quản lý người nước ngoài.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác (nếu có). Đối với các nhiệm vụ chưa được bố trí kinh phí, giao Công an tỉnh lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định.

2. Công an tỉnh chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Công an, UBND tỉnh theo quy định.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, nội dung được phân công trong Kế hoạch này và tình hình thực tiễn để tổ chức thực hiện bảo đảm thời gian, tiến độ, chất lượng. Quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, gửi về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.//

Nơi nhận: //

- Bộ Công an (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- CVP, PVP (NC) UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (TP, TH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

